# TIỂU LUẬN HỌC PHẦN HỌC SÂU

ĐỀ TÀI: Ứng dụng Deeplearning trong tóm tắt văn bản Tiếng Việt

Sinh viên: Nguyễn Đình Việt Anh, Đỗ Mạnh Hùng, Đoàn Minh Hiển

K65A5 Khoa học dữ liệu Khoa Toán - Cơ - Tin học Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN

Ngày 17 Tháng 12 Năm 2023

- 1 Trình bày đề tài
- 2 Mô tả về bộ dữ liệu sử dụng
- 3 Cở sở lý thuyết xây dựng mô hình
- 4 Xây dựng mô hình
- 5 Kết quả thực nghiệm

- 1 Trình bày đề tài
- 2 Mô tả về bộ dữ liệu sử dụng
- 3 Cở sở lý thuyết xây dựng mô hình
- 4 Xây dựng mô hình
- 5 Kết quả thực nghiệm

# Trình bày về đề tài

### Giới thiệu chung

Bài toán Text Summarization là bài toán tạo ra văn bản tóm tắt ngắn gọn, chính xác và trôi chảy cho một văn bản dài hơn.

#### Bài toán đặt ra

- Xây dựng mô hình tóm tắt cho văn bản Tiếng Việt.
- Xây dựng một giao diện cơ bản để người dùng truyền văn bản muốn tóm tắt

### Hướng tiếp cận

- Tìm kiến dữ liệu văn bản liên quan và tiền xử lý
- Sử dụng Pretrained-model ViT5 và áp dụng phương pháp Fine-tuning
- Đánh giá trên văn bản thực

- Trình bày đề tài
- 2 Mô tả về bộ dữ liệu sử dụng
- 3 Cở sở lý thuyết xây dựng mô hình
- 4 Xây dựng mô hình
- 5 Kết quả thực nghiệm

# Mô tả về bộ dữ liệu

### Nhóm sử dụng 3 bọ dữ liệu khác nhau

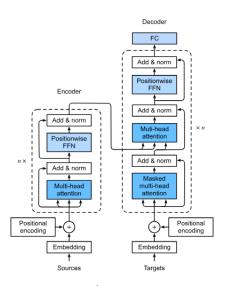
- Dataset ViMs: 300 cụm văn bản tiếng Việt của Nhóm tác giả ĐH KHTN Tp.HCM
- Datset UNK: 300k cụm văn bản bổ sung.

#### Mô tả dữ liệu

- Nguồn từ những trang báo nổi tiếng và phổ biến tại Việt Nam
- Ngoài ra còn 2 bộ dữ liệu khác được tổng hợp để củng cố thêm dữ liệu
- Đa dạng thể loại: Thế giới, Việt Nam, Kinh doanh, Giải trí, Thể thao
- Sau khi xử lý còn 2 cột: "Văn bản" và "Tóm tắt"
- Tổng số văn bản lên tới gần 300.000 mẫu văn bản

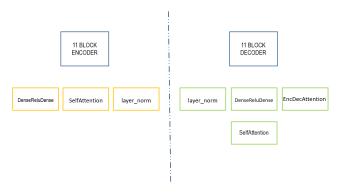
- Trình bày đề tài
- 2 Mô tả về bộ dữ liệu sử dụng
- 3 Cở sở lý thuyết xây dựng mô hình
- 4 Xây dựng mô hình
- 5 Kết quả thực nghiệm

## Cơ sở lý thuyết xây dựng mô hình



Hình 3.1: Kiến trúc Transformer

### Cấu trúc mô hình



Hình 3.2: Enter Caption

- Trình bày đề tài
- 2 Mô tả về bộ dữ liệu sử dụng
- 3 Cở sở lý thuyết xây dựng mô hình
- 4 Xây dựng mô hình
- 5 Kết quả thực nghiệm

## Xây dựng mô hình

#### Các bước tiến hành

- Sử dụng AutoTokenize từ pretrained-model để xử lý dữ văn bản
- Xây dựng class Dataloader để quản lý dữ liệu
- Xây dựng classModelSummary để khởi tạo thông số đầu vào mô hình, và fine-tuning gồm tạo ModelCheckpoint, theo Dropout tại các layer, và tùy chỉnh learning rate
- Bắt đầu quá trình training và đánh giá



Hình 4.3: Work flow

- Trình bày đề tà
- 2 Mô tả về bộ dữ liệu sử dụng
- 3 Cở sở lý thuyết xây dựng mô hình
- 4 Xây dựng mô hình
- 5 Kết quả thực nghiệm

## Kết quả thực nghiệm

```
HIGH:
ROUGE1: Score(precision=0.6797322931404979, recall=0.5451093399288316, fmeasure=0.5778801369935239)
rouge2: Score(precision=0.357695665465859, recall=0.2879295889782883, fmeasure=0.30421535649885795)
rougel: Score(precision=0.46812873633416247, recall=0.3754622811545265, fmeasure=0.3976950532118971)
rougeLsum: Score(precision=0.46854875083458736, recall=0.37596938612410524, fmeasure=0.39830486499422024)
LOW:
ROUGE1: Score(precision=0.6605051168063049, recall=0.5252908929314305, fmeasure=0.5623952151507552)
rouge2: Score(precision=0.33411493030864586, recall=0.2668353638263977, fmeasure=0.28463738259559757)
rougel: Score(precision=0.4485888281159517, recall=0.3560448802897342, fmeasure=0.38137739679658933)
rougeLsum: Score(precision=0.44794710830496826, recall=0.35676284190809604, fmeasure=0.38162531011927703)
MID:
ROUGE1: Score(precision=0.6701061600317633, recall=0.5352007071289606, fmeasure=0.5702874975539958)
rouge2: Score(precision=0.34522884306366586, recall=0.2773617764035904, fmeasure=0.29420258204857974)
rougeL: Score(precision=0.45822508932724604, recall=0.3658768559875526, fmeasure=0.38980495881849986)
rougeLsum: Score(precision=0.4584105355493352, recall=0.36589553700210986, fmeasure=0.3897438652765465)
```

Hình 5.4: ROUGE-Metric